|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐTTP CHÍ LINH  **TRƯỜNG THCS CỘNG HÒA** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**  **MÔN: NGỮ VĂN 8** |

**I. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề của đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng điểm** | | | ***1,5*** | ***0,5*** | ***2,5*** | ***1,5*** | ***0*** | ***3,0*** | ***0*** | ***1,0*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | **40%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

### II. BẢN ĐẶC TẢ

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản nghị luận | **Nhận biết:**  - Xác định được kiểu văn bản, biện pháp tu từ  - Nhận biết được từ ngữ cần điền vào ô trống  **Thông hiểu:**  - Nắm được nghĩa từ Hán Việt, nghĩa của thành ngữ.  - Hiểu được chủ đề, kết cấu đoạn văn  - Nắm được ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết.  **Vận dụng**:  - Thể hiện được ý kiến của bản thân với vấn đề tác giả nêu ra trong đoạn trích.  - Nêu được bản thân cần làm để thể hiện tình yêu đất nước. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề của đời sống. | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu văn bản, về vấn đề nghị luận.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản…)  **Vận dụng:**  Viết được một bài văn nghị luận về một vấn đề trong cuộc sống. Lập luận mạch lạc, biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị...  **Vận dụng cao:**  Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn lí lẽ, dẫn chứng để bày tỏ ý kiến một cách thuyết phục. | 1\*TL | 1\*TL | 1\*TL | 1\*TL |
| **Tổng** | | |  | **3TN** | **5TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

### 

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

*(Thời gian làm bài: 90 phút)*

**I. ĐỌC –HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

Yêu nước là một tư tưởng và tình cảm phổ biến, dân tộc nào cũng có, riêng gì Việt Nam....(1). Quả thực yêu nước là tình cảm và tư tưởng tự nhiên và phổ biến(2). Chim luyến tổ, cá quen đồng, người sao không yêu quê hương?(3) Quê hương là bản làng, ở đó có cha mẹ, anh chị em, có mồ mả ông bà, có bờ ao, bến đò quen thuộc (4). Quê hương lớn là nước nhà, ở đó có tất cả đồng bào cùng tiếng nói, phong tục, có toàn bộ lịch sử dân tộc gồm những lúc vinh, lúc nhục, lúc vui, lúc buồn đều có nhau, có vầng sao những anh hùng liệt sĩ với những chiến công hiển hách, đạo đức sáng ngời, lòng hi sinh vô hạn; có đền đài, miếu mạo, có núi cao, đồng rộng, sông dài, đủ làm nơi sinh tụ cho giống nòi ta (5). Quê hương cũng gọi là Tổ quốc (6). Người Việt Nam yêu nước Việt Nam (7).

( “*Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam”*-Trần Văn Giàu- NXB GD- 1980)

**Câu 1. ( 0,5điểm).** Văn bản trên thuộc kiểu văn bản nào?

A. Văn bản thông tin.

B. Văn bản tự sự.

C. Văn bản nghị luận

D. Văn bản biểu cảm

**Câu 2. ( 0,5điểm).** Cho các từ: *có thể, không, luôn*; hãy điền vào chỗ trống cho phù hợp.

Ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết là những phát biểu, nhận định mang quan điểm riêng của tác giả nên chúng ................. đúng hoặc chưa đúng.

**Câu 3.( 0,5điểm).** Câu văn số 4 có sử dụng biện pháp tu từ:

|  |  |
| --- | --- |
| A.Nhân hóa  B.Ẩn dụ | C.Hoán dụ  D.Liệt kê |

**Câu 4.( 0,5điểm).** Trong các nhóm từ sau, nhóm nào tất cả là từ Hán -Việt?

A.Tổ quốc, liệt sĩ, dân tộc.

B. Ông bà, chiến công, dân tộc.

C. Tổ quốc, anh hùng, bờ ao

D. Bản làng, cha mẹ, miếu mạo.

**Câu 5.(0,5điểm).** Chủ đề của đoạn văn trên là:

A. Bàn về tình yêu nước của tác giả.

B. Bàn về truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam

C. Bàn về về tình yêu đất nước của người dân trên toàn thế giới

D. Bài viết ca ngợi tình cảm gia đình, làng xóm.

**Câu 6. ( 0,5điểm).** Đáp án nào nói đúng về nghĩa của thành ngữ “yêu nước thương nòi”

A. Dòng dõi, nòi giống cao sang, đáng tự hào của dân tộc Việt Nam

B. Tình nghĩa giữa những người sống trong một làng

C. Quê hương bản quan, nơi tổ tiên, ông cha ở đó

D. Yên nước, yêu tổ quốc, yêu thương đồng loại, nòi giống

**Câu 7.( 0,5điểm).** Đoạn văn trên là ý kiến, đánh giá chủ quan của người viết. Điều đó đúng hay sai?

|  |  |
| --- | --- |
| A.Đúng | B.Sai |

**Câu 8. (0,5điểm)** Đoạn văn được trình bày theo kết cấu nào sau đây:

|  |  |
| --- | --- |
| A. Quy nạp  B. Diễn dịch | C.Tổng- phân – hợp  D. Song hành |

**Câu 9.(1,0điểm).** Tác giả muốn khẳng định điều gì qua đoạn văn trên?

**Câu 10. ( 1,0điểm).** Em hãy nêu một số việc làm mà em có thể thực hiện để thể hiện tình yêu nước.

**II. VIẾT. (4,0 điểm)**

Viết bài văn nghị luận về chủ đề quê hương

------------------- HẾT-------------------

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

### HƯỚNG DẪN CHẤM

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn 8**

*(Hướng dẫn chấm gồm có 03 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **1** | C | 0,5 |
| **2** | có thể | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | (Học sinh có thể đưa ra các ý khác, nhưng hợp lí)   * -Yêu nước là tình cảm và tư tưởng tự nhiên và phổ biến. * - Đây là tình cảm gắn bó sâu sắc chân thành đối với những sự vật và con ngươì nơi ta được sinh ra và lớn lên.   - Biểu hiện ngay trong tình cảm với người thân trong gia đình, tình làng nghĩa xóm.  - Là một trong những tình cảm thiêng liêng cao quý nhất... | 1,0 |
| **10** | * - Cố gắng học tập, rèn luyện; * - Giữ gìn bảo vệ và phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương; * - Tích cực tham gia các hoạt động tại địa phương góp phần xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp...   -Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật ...  (học sinh có thể nêu những việc làm khác, đạt từ 3 ý cho điểm tuyệt đối). | 1,0 |
| **II** |  | a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| b. *Xác định đúng yêu cầu của đề*. | 0,25 |
| Đề bài yêu cầu HS viết một văn bản nghị luận về chủ đề quê hương. Đây là dạng bài nghị luận xã hội (về một vấn đề tư tưởng, đạo lí) với hình thức khá “mở”, tạo điều kiện cho HS có thể trình bày ý kiến, cảm nhận của mình xoay quanh chủ đề quê hương (như vai trò của quê hương đối với đời sống con người, tình yêu, sự gắn bó đối với quê hương...). Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  **Mở bài**:  + Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận.  + Nêu vấn đề.  **Thân bài:**  **- Giải thích khái niệm quê hương:** có thể hiểu khái quát là nơi ta sinh ra, lớn lên, có gia đình, kỉ niệm thời thơ ấu**...**  **- Vị trí, vai trò của quê hương trong đời sống của mỗi con người:**  + Mỗi con người đều gắn bó với quê hương, mang bản sắc, truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương. Chính vì thế, tình cảm dành cho quê hương ở mỗi con người là tình cảm có tính chất tự nhiên, sâu nặng.  + Quê hương luôn bồi đắp cho con người những giá trị tinh thần cao quí (tình làng nghĩa xóm, tình cảm quê hương, gia đình sâu nặng...).  + Quê hương luôn là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh, là nguồn cổ vũ, động viên, là đích hướng về của con người.  (Lưu ý: HS lấy dẫn chứng trong đời sống, trong văn học để chứng minh)  **- Bàn bạc mở rộng:**  + Phê phán một số người không coi trọng quê hương, không có ý thức xây dựng quê hương, thậm chí quay lưng, phản bội quê hương, xứ sở.  + Tình yêu quê hương cũng đồng nhất với tình yêu đất nước, Tổ quốc.  **- Phương hướng, liên hệ:**  + Xây đắp, bảo vệ quê hương, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng của mổi con người.  + Là học sinh, ngay từ bây giờ phải tu dưỡng, tích lũy kiến thức để sau này xây dựng, bảo vệ quê hương  **+ Xác định trách nhiệm “ Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên” trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.**  **Kết bài**:  + Khẳng định lại vấn đề  + Nêu suy nghĩ về hướng rèn luyện của em.  *Chú ý: Nếu bài làm của học sinh đưa ra ý kiến khác nhưng phân tích, lí giải thuyết phục vẫn cho đủ điểm.* | **0,5**  **2,0**  0,25  1,0  0,25  0,25  0,25  **0,5** |
| d. Chính tả, ngữ pháp: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| e. Sáng tạo: Có cách diễn đạt, trình bày sáng tạo, mới mẻ trong sử dụng từ ngữ, hình ảnh. | 0,25 |